

Số: 223/2018/QĐST-HNGĐ

P, ngày 20 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 412/2018/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Ông Trương Ngọc T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Ông Trương Ngọc T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng Th và ông Trương Ngọc T thuận tình ly hôn.

Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự thống nhất giao con chung là cháu Trương Ngọc Thái, sinh ngày 08/11/2016 cho bà Nguyễn Thị Hồng Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Trương Ngọc T cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.000.000đ/tháng từ khi Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa

thuận của các đương sự có hiệu lực đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông Trương Ngọc T được đảm bảo các quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định pháp luật.

Về nợ chung, tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hồng Th tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 026637 ngày 07/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng Th số tiền 300.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) còn dư theo biên lai thu tiền số 026637 ngày 07/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Phụng